



Số:

Đồng Nai, ngày tháng năm

BÁO CÁO

Tổng hợp, tiếp thu, điều chỉnh và giải trình ý kiến góp ý về dự thảo Ban hành Quy chế phối hợp thẩm định hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với các dự án đầu tư sản xuất, kinh doanh ngoài các khu công nghiệp, khu công nghệ cao trên địa bàn tỉnh Đồng Nai

Thực hiện chỉ đạo của Chủ tịch UBND tỉnh tại Văn bản số 1710/UBND-KTN ngày 05/6/2021 về việc chủ trương cập nhật, điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 06/2020/QĐ-UBND ngày 04/3/2020 của UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp thẩm định hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư các dự án đầu tư sản xuất, kinh doanh ngoài các khu công nghiệp, khu công nghệ cao trên địa bàn tỉnh Đồng Nai.

Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tổ chức lấy ý kiến các Sở, ngành, đơn vị có liên quan. Đến nay, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã nhận được ý kiến góp ý của 17/29 đơn vị về dự thảo Quyết định. Các đơn vị còn lại không có ý kiến xem như thống nhất. Sở Kế hoạch và Đầu tư đã tổng hợp, giải trình, tiếp thu hoàn chỉnh dự thảo Quyết định (*đính kèm bảng phụ lục tổng hợp, giải trình, tiếp thu ý kiến các đơn vị và danh sách đơn vị lấy ý kiến*).

Trên đây là báo cáo của Sở Kế hoạch và Đầu tư về kết quả tổng hợp, tiếp thu, điều chỉnh và giải trình ý kiến góp ý về dự thảo Ban hành Quy chế phối hợp thẩm định hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với các dự án đầu tư sản xuất, kinh doanh ngoài các khu công nghiệp, khu công nghệ cao trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, kính gửi Sở Tư pháp để thẩm định theo quy định./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp;
- UBND tỉnh (b/c);
- Các Sở, ngành;
- UBND các huyện, TP thuộc tỉnh;
- Lưu: VT, QL.N.

D/QUANG_PQLN

GIÁM ĐỐC

Hồ Văn Hà

BẢNG TỔNG HỢP, TIẾP THU, ĐIỀU CHỈNH VÀ GIẢI TRÌNH Ý KIẾN GÓP Ý
dự thảo Ban hành Quy chế phối hợp thẩm định hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký
đầu tư đối với các dự án đầu tư sản xuất, kinh doanh ngoài các khu công nghiệp, khu công nghệ cao trên địa bàn tỉnh Đồng Nai
(Kèm Báo cáo số ngày tháng năm của Sở Kế hoạch và Đầu tư)

1. Các Sở, ngành và đơn vị xin ý kiến:

Văn phòng UBND tỉnh, các Sở: Tài chính, Xây dựng, Giao thông vận tải, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Công Thương; Khoa học và Công nghệ; Tài nguyên và Môi trường, Y tế, Lao động – Thương và Xã hội, Tư pháp, Thông tin và Truyền thông, Giáo dục và Đào tạo, Văn hóa, Thể thao và Du lịch; Cục Thuế tỉnh, Cục Hải Quan tỉnh; Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Đồng Nai và Công an tỉnh; UBND các huyện: Định Quán, Tân Phú, Vĩnh Cửu, Trảng Bom, Xuân Lộc, Thống Nhất, Cẩm Mỹ, Long Thành, Nhơn Trạch và UBND Thành phố: Biên Hòa, Long Khánh.

2. Các có ý kiến thống nhất:

Công an tỉnh (Văn bản số 1654/CAT-PA04 ngày 27/5/2021), Cục Thuế tỉnh (Văn bản số 5277/CTDON-TTHT ngày 28/5/2021), Sở Giáo dục và Đào tạo (Văn bản số 2283/SGDĐT-KHTC ngày 02/6/2021), Sở Khoa học và Công nghệ (Văn bản số 890/SKH-CN-QCN ngày 26/5/2021), Sở Lao động – Thương binh và Xã hội (Văn bản số 2668/LĐT BXH-CSLĐ ngày 28/5/2021), Sở Thông tin và Truyền thông (Văn bản số 1705/STTTT-TT ngày 31/5/2021), Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Văn bản số 1211/SVHTTDL-DL ngày 28/5/2021), Sở Y tế (Văn bản số 4062/SYT-KHTC ngày 28/5/2021); UBND huyện Tân Phú (Văn bản số 1764/UBND-KT ngày 09/6/2021), UBND huyện Định Quán (Văn bản số 2169/UBND-KT ngày 31/5/2021), UBND thành phố Biên Hòa (Văn bản số 8197/UBND-KTN ngày 22/6/2021), UBND huyện Xuân Lộc (Văn bản số 5166/UBND-KT ngày 22/6/2021).

3. Các Sở, ngành, đơn vị chưa có ý kiến:

Sở Xây dựng, Sở Tư pháp, Sở Giao thông vận tải, Sở Tài nguyên và Môi trường, Cục Hải quan, Văn phòng UBND tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh Đồng Nai; UBND các huyện: Thống Nhất, Nhơn Trạch, Long Thành.

4. Các đơn vị có ý kiến góp ý:

Sở Tài chính, Sở Công Thương, UBND huyện Trảng Bom, UBND huyện Vĩnh Cửu và UBND thành phố Long Khánh.

STT	Cơ quan	Nội dung ý kiến	Tiếp thu, giải trình
1	Sở Tài Chính (Văn bản số 3454/STC-TCDN ngày 31/5/2021)	1. Thống nhất với nội dung Dự thảo Quyết định ban hành Quy chế phối hợp thẩm định hồ sơ đề nghị chấp thuận Chủ trương đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với các dự án đầu tư sản xuất, kinh doanh ngoài các khu công nghiệp, khu công nghệ cao trên địa bàn tỉnh.	

	<p>2. Về Quy chế phối hợp thẩm định hồ sơ đề nghị chấp thuận Chủ trương đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với các dự án đầu tư sản xuất, kinh doanh ngoài các khu công nghiệp, khu công nghệ cao trên địa bàn tỉnh, Sở Tài chính góp ý như sau:</p> <p>- Tại Điều 1 Phạm vi điều chỉnh có quy định như sau: <i>“Quy chế này quy định về quy trình và trách nhiệm phối hợp giải quyết thủ tục thẩm định hồ sơ đề nghị cấp chấp thuận chủ trương đầu tư và thẩm định hồ sơ đề nghị cấp giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với các dự án đầu tư sản xuất, kinh doanh không sử dụng vốn ngân sách Nhà nước, nằm ngoài các khu công nghiệp, khu công nghệ cao trên địa bàn tỉnh Đồng Nai có sử dụng đất (sau đây gọi tắt là dự án).....”</i></p> <p>Đề nghị xem xét đối với cụm từ “có sử dụng đất” vì có nhiều dự án không sử dụng đất ví dụ như dự án điện năng lượng mặt trời trên mái nhà của các doanh nghiệp trên khu công nghiệp hoặc sử dụng diện tích mặt nước để thực hiện dự án sẽ không sử dụng đất nhưng vẫn thuộc đối tượng cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư</p> <p>- Tại khoản 6 Điều 10 dự thảo quy định nội dung thẩm định dự án đầu tư của Sở Tài chính có ghi:</p> <p><i>“ a) Đánh giá năng lực tài chính của nhà đầu tư.</i></p> <p><i>b) Đánh giá sự phù hợp của việc lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư theo quy định của pháp luật về quản lý tài sản công và pháp luật khác có liên quan.</i></p> <p><i>c) Đánh giá năng lực tài chính và phương án huy động vốn để thực hiện đầu tư (đánh giá cụ thể năng lực tài chính của dự án theo từng nguồn vốn: nguồn vốn chủ sở hữu, nguồn vốn huy động và nguồn vốn khác).</i></p> <p><i>d) Đối với đất, nhà, công trình và tài sản khác gắn liền với đất thuộc phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng của Nghị định 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ thì phải thực hiện sắp xếp lại, xử lý theo đúng quy định, tránh thất thoát tài sản công, đất công.</i></p> <p><i>e) Có ý kiến đối với trường hợp dự án do doanh nghiệp có vốn nhà nước đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư theo quy định tại Nghị quyết số 60/2018/QH14 của Quốc hội ngày 15/6/2018 của Quốc hội về tiếp tục hoàn thiện và đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước tại doanh nghiệp và cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước.</i></p> <p><i>f) Đối với dự án khu dân cư thương mại thực hiện lựa chọn nhà đầu tư theo Điều 29 Luật</i></p>	<p>- Tiếp thu, điều chỉnh theo nội dung góp ý của Sở Tài chính.</p>
--	--	---

		<p><i>Đầu tư: xác định giá sàn nộp ngân sách nhà nước (m₃) để làm cơ sở lập kế hoạch lựa chọn nhà đầu tư, lập hồ sơ mời thầu lựa chọn nhà đầu tư.”</i></p> <ul style="list-style-type: none"> + Sở Tài chính đề nghị bỏ khoản c vì trùng với khoản a; + Sở Tài chính đề nghị bỏ điểm b vì trùng với điểm d; + Sở Tài chính đề nghị bỏ điểm e) vì hiện nay Nghị quyết số 60/2018/QH14 của Quốc hội ngày 15/6/2018 của Quốc hội về tiếp tục hoàn thiện và đẩy mạnh việc thực hiện chính sách, pháp luật về quản lý, sử dụng vốn, tài sản nhà nước tại doanh nghiệp và cổ phần hóa doanh nghiệp nhà nước đã hết hiệu lực. + Đối với nội dung xác định giá sàn nộp ngân sách nhà nước (m₃) để làm cơ sở lập kế hoạch lựa chọn nhà đầu tư, lập hồ sơ mời thầu lựa chọn nhà đầu tư được nêu tại khoản f dự thảo: <p><i>“Căn cứ điểm k Điều 47 Nghị định số 25/2020/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư quy định cách tính m₃ như sau:</i></p> <p style="text-align: center;"><i>$m_3 = S \cdot \Delta G \cdot k$, trong đó:</i></p> <p><i>- ΔG: là giá trị tăng bình quân sau trúng đấu giá quyền sử dụng đất tính trên một đơn vị diện tích của các khu đất, quỹ đất có cùng mục đích sử dụng đất trong phạm vi địa phương hoặc khu vực có khu đất quỹ đất thực hiện dự án.”</i> Việc xác định giá đất trong bảng giá đất, giá đất cụ thể của các doanh nghiệp và giá khởi điểm để đấu giá đất do cơ quan quản lý đất đai là Sở Tài nguyên và môi trường thực hiện. Do đó, đề nghị chuyển nội dung thẩm định này sang Sở Tài nguyên và môi trường.</p>	
2	<p>Sở Công Thương (Văn bản số 2644/SCT-CN ngày 28/5/2021)</p>	<p>1. Góp ý nội dung thuộc Điểm d, Điều 7:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thứ nhất, quy định về việc lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư theo quy định tại Khoản 1 Điều 29 Luật Đầu tư 2020, cụ thể có 03 hình thức lựa chọn nhà đầu tư: đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai; đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư theo quy định của pháp luật về đấu thầu hoặc chấp thuận nhà đầu tư theo quy định tại khoản 3 và khoản 4 Điều này. + Căn cứ điểm c Khoản 1 Điều 6 Thông tư 06/2020/TT-BKHĐT về việc hướng dẫn thực hiện Nghị định số 25/2020/NĐ-CP ngày 28/02/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư, cụ thể: 	<p>1. Về nội dung góp ý của Sở Công Thương chưa thống nhất việc lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án Cụm công nghiệp.</p> <p>Về nội dung này, Sở Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến như sau:</p> <p>Căn cứ Điều 29 Luật Đầu tư 2020 thì dự án đầu tư Cụm công nghiệp có 03 hình thức lựa chọn nhà đầu</p>

	<p>“c) Công trình đa năng, tổ hợp đa năng là công trình đa năng thuộc công trình thương mại, dịch vụ theo quy định tại điểm b khoản này, được xác định theo quy định tại khoản 1 Điều 1 Thông tư số 07/2019/TT-BXD ngày 07 tháng 11 năm 2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung, thay thế một số quy định tại Thông tư số 03/2016/TT-BXD ngày 10 tháng 3 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản lý hoạt động đầu tư xây dựng.”</p> <p>+ Theo khoản 1 Điều 1 Thông tư số 07/2019/TT-BXD: “Công trình đa năng (hoặc công trình hỗn hợp) là công trình có nhiều công năng sử dụng khác nhau (Ví dụ: một công trình được thiết kế sử dụng làm chung cư, khách sạn và văn phòng là công trình đa năng)”.</p> <p>Như vậy, dự án đầu tư xây dựng hạ tầng CCN không thuộc đối tượng điều chỉnh của Nghị định số 25/2020/NĐ-CP và không phải thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư. Cụ thể hơn, việc lựa chọn nhà đầu tư đối với dự án đầu tư xây dựng hạ tầng CCN được thực hiện thông qua 02 hình thức: đấu giá quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai hoặc chấp thuận nhà đầu tư theo quy định tại khoản 3 và khoản 4 Điều này.</p> <p>- Thứ hai, việc chấp thuận nhà đầu tư theo quy định tại Khoản 4 Điều 29 Luật Đầu tư được hướng dẫn tại Điều 29 Nghị định 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư, cụ thể:</p> <p>+ Điểm c Khoản 2 Điều 29 Nghị định 31/2021/NĐ-CP: “Đối với các dự án đầu tư quy định tại khoản 4 Điều 29 Luật Đầu tư và các dự án không thuộc trường hợp quy định tại các điểm a và b khoản này, cơ quan chấp thuận chủ trương đầu tư xem xét chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư thực hiện dự án không thông qua đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư theo quy định tại khoản 5 Điều này”.</p> <p>+ Khoản 5 Điều 29 Nghị định 31/2021/NĐ-CP:</p> <p>“Đối với các dự án đầu tư quy định tại điểm c khoản 2 Điều này, cơ quan chấp thuận chủ trương đầu tư xem xét chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư không thông qua đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư trong các trường hợp sau đây:</p> <p>a) Nhà đầu tư có quyền sử dụng đất là nhà đầu tư đang sử dụng đất do được Nhà nước giao đất, cho thuê đất, công nhận quyền sử dụng đất hoặc do nhận quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai và tại thời điểm nộp hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư, khu vực đất do nhà đầu tư đang sử dụng không thuộc Danh mục dự án cần thu hồi</p>	<p>tư: đấu giá, đấu thầu và chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư (chỉ được thực hiện khi nhà đầu tư chứng minh được quyền sử dụng đất theo Điểm a Khoản 4 Điều 29 Luật Đầu tư.</p> <p>Do đó, để có cơ sở tham mưu UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời xác định hình thức lựa chọn nhà đầu tư đảm bảo phù hợp với quy định của Luật Đầu tư, Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26/3/2021 của Chính phủ và Nghị định 66/2020/NĐ-CP ngày 11/6/2020.</p> <p>Sở Kế hoạch và Đầu tư tiếp thu ý kiến của Sở Công Thương và kiến nghị bổ sung thêm Khoản 4 Điều 15 về trách nhiệm của Sở Kế hoạch và Đầu tư khi chủ trì phối hợp thẩm định chấp thuận chủ trương đầu tư đối với dự án đầu tư cụm công nghiệp, như sau:</p> <p>“4. Đối với dự án đầu tư cụm công nghiệp, Sở Kế hoạch và Đầu tư lấy ý kiến của Sở Công Thương (cơ quan quản lý hành chính nhà nước chuyên ngành) về hình thức lựa chọn nhà đầu tư trước khi đề xuất UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư dự án theo quy định hiện hành”.</p>
--	--	--

đất vì mục đích quốc phòng, an ninh, thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng đã được Hội đồng nhân dân cấp tỉnh thông qua, trừ trường hợp đang sử dụng đất do được gia hạn hoạt động dự án đầu tư theo quy định tại khoản 6 Điều 27 của Nghị định này;

b) Nhà đầu tư được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép nhận chuyển nhượng, nhận góp vốn, thuê quyền sử dụng đất nông nghiệp để thực hiện dự án đầu tư sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp theo quy định của pháp luật về đất đai;

c) Nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư trong khu công nghiệp, khu công nghệ cao;

d) Các dự án không thuộc trường hợp quy định tại các điểm a và b khoản 2 Điều này;

đ) Trường hợp khác không thuộc diện đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư theo quy định của pháp luật về đất đai, đấu thầu và pháp luật có liên quan”.

Vì dự án đầu tư xây dựng hạ tầng CCN thuộc Danh mục dự án cần thu hồi đất vì mục đích quốc phòng, an ninh, thu hồi đất để phát triển kinh tế - xã hội vì lợi ích quốc gia, công cộng theo quy định tại điểm d Khoản 3 Điều 62 Luật Đất đai, do đó, việc chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư không thông qua đấu giá quyền sử dụng đất, đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư đối với dự án đầu tư xây dựng hạ tầng CCN được áp dụng theo điểm d và đ Khoản 5 Điều 29 Nghị định 31/2021/NĐ-CP.

- Thứ ba, theo quy định pháp luật hiện hành về quản lý, phát triển CCN, cụ thể:

+ Tại Điều 16 Nghị định số 68/2017 ngày 25/5/2017 của Chính phủ về quản lý, phát triển CCN, trình tự thực hiện thủ tục pháp lý về đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN gồm: Lập, phê duyệt Báo cáo đầu tư thành lập, mở rộng cụm công nghiệp; Lập, phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng cụm công nghiệp và Lập, phê duyệt dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp. Đồng thời, tại điểm a Khoản 1 Điều 18 quy định cụ thể về việc “Dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật phù hợp với nội dung Báo cáo đầu tư, mở rộng cụm công nghiệp, quy hoạch chi tiết đã được phê duyệt và không phải thực hiện thủ tục quyết định chủ trương đầu tư”

+ Tại Khoản 9 Điều 1 Nghị định 66/2020/NĐ-CP ngày 11/6/2020 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 68/2017/NĐ-CP, việc lựa chọn chủ đầu tư dự án hạ tầng kỹ thuật CCN được thực hiện bằng phương pháp chấm điểm do Hội đồng đánh giá lựa chọn chủ đầu tư thực hiện. Triển khai quy định nêu trên, Sở Công Thương đang tham mưu UBND tỉnh phê duyệt Quyết định ban hành Quy định tiêu chí lựa chọn chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN trên địa bàn tỉnh Đồng Nai (Dự thảo Quyết định nhận được văn bản góp ý của Sở Kế

	<p>hoạch – Đầu tư tại các văn bản: 3760/SKHĐT-THQH ngày 12/10/2020; văn bản số 4747/SKHĐT-THQH ngày 21/12/2020).</p> <p>Như vậy, căn cứ các nội dung nêu trên, chưa có sự thống nhất trong hình thức lựa chọn chủ đầu tư dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật CCN được quy định theo Nghị định 31/2021/NĐ-CP và Nghị định 66/2020/NĐ-CP. Do đó, nhằm đảm bảo sự thống nhất trong việc tham mưu UBND tỉnh ban hành quy phạm pháp luật về việc lựa chọn nhà đầu tư, <i>Sở Công Thương đề nghị Sở Kế hoạch – Đầu tư có ý kiến đối với các nội dung chưa thống nhất do Sở Công Thương đã nêu. Trong trường hợp cần thiết, đề nghị Sở Kế hoạch – Đầu tư lấy ý kiến Bộ Kế hoạch – Đầu tư nhằm đảm bảo sự thống nhất trong việc thực hiện thủ tục hành chính về đầu tư đồng thời giảm phiền hà cho doanh nghiệp.</i></p> <p>2. Góp ý nội dung thuộc Khoản 12 Điều 10</p> <p>2.1. Tại điểm b Khoản 12 Điều 10, đề nghị bổ sung cụm từ được gạch dưới, cụ thể: <i>“Các nội dung, các quy định khác thuộc lĩnh vực quản lý Nhà nước của các sở, ngành đơn vị liên quan đối với các lĩnh vực kinh doanh có điều kiện theo Luật Đầu tư”.</i></p> <p>2.2. Đề nghị không quy định nội dung tại điểm c Khoản 12 Điều 10, vì các lý do sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thứ nhất, Nghị định 59/2015/NĐ-CP ngày 18/6/2015 của Chính phủ về quản lý dự án đầu tư xây dựng đã hết hiệu lực vào ngày 03/03/2021 và được thay thế bởi Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 về quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng. 	<p>2. Sở Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến như sau:</p> <p>2.1) Đề nghị giữ theo nội dung dự thảo do nội dung dự thảo quy định đối với các quy định chuyên ngành. Theo quy định tại khoản 2, Điều 4 Luật Đầu tư chỉ quy định đối với ngành, nghề cấm kinh doanh hoặc ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện. Đối với Quy định về ngành, nghề cấm kinh doanh hoặc ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện thực hiện theo quy định tại Luật Đầu tư</p> <p>2.2) Về nội dung này, Sở Kế hoạch và Đầu tư kiến nghị giữ nguyên nội dung như dự thảo và bổ sung</p>
--	--	--

		<p>- Thứ hai, theo quy định tại điểm d Khoản 4 Điều 109 Nghị định 15/2021/NĐ-CP, quy định Sở Công Thương tổ chức thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi, Báo cáo kinh tế - kỹ thuật đầu tư xây dựng, thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở của dự án đầu tư xây dựng công trình thuộc chuyên ngành theo phân công, phân cấp của UBND tỉnh. Các nội dung thẩm định này đều được thực hiện sau khi UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư.</p> <p>- Thứ ba, theo điểm b Khoản 8 Điều 15, quy định: “<i>Trong quá trình thẩm định, trường hợp cần thiết, cơ quan chuyên môn về xây dựng được yêu cầu người đề nghị thẩm định lựa chọn tổ chức, cá nhân có đủ điều kiện năng lực để thẩm tra các nội dung cần thiết phục vụ thẩm định...</i>”.</p> <p>Do đó, việc quy định đề nghị các Sở chuyên ngành đánh giá tổng mức đầu tư xây dựng của dự án tại nội dung thẩm định hồ sơ Quyết định chủ trương đầu tư là chưa có đầy đủ cơ sở pháp lý.</p> <p>3. Đề nghị điều chỉnh tiêu đề Điều 19 thành “Điều 19. Trách nhiệm quản lý Nhà nước sau khi chấp thuận chủ trương đầu tư”.</p>	<p>(đối với một số dự án cần thiết). Vi:</p> <p>(i) Việc xác định suất vốn đầu tư, tổng mức đầu tư để xem xét chấp thuận chủ trương đầu tư là cần thiết và phù hợp với quy định chuyên ngành.</p> <p>(ii) Căn cứ theo quy định tại Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09/4/2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Mẫu A.II.1, Mẫu A.II.3 ban hành kèm theo quy định mẫu văn bản có quy định và yêu cầu phải ghi tổng mức đầu tư vào quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư.</p> <p>Do đó, việc xác định suất vốn đầu tư đối với một số dự án là cần thiết như dự án Khu dân cư, dự án Khu công nghiệp... là cần thiết để xác định năng lực tài chính của nhà đầu tư, xác định tổng mức đầu tư... làm cơ sở lựa chọn nhà đầu tư.</p> <p>3. Sở Kế hoạch và Đầu tư tiếp thu, chỉnh sửa theo góp ý của Sở Công Thương.</p>
3	<p>UBND thành phố Long Khánh (Văn bản số</p>	<p>Tại điều 7 của dự thảo, theo đó tại điều 32 Luật đầu tư có 04 hình thức chấp thuận chủ trương đầu tư thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh, mỗi loại hình Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu UBND tỉnh phân cấp lập chủ trương đầu tư hoặc đấu giá quyền sử dụng đất. Tuy nhiên, tại điều 8 chỉ nêu một loại hình đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư theo Nghị định số 25/2020/NĐ-</p>	<p>Sở Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến như sau:</p>

	<p>2126/UBND-CN ngày 18/6/2021)</p>	<p>CP ngày 28/02/2020 của Chính phủ. Các điều khoản tiếp theo, nhiệm vụ của các cơ quan đầu mối thẩm định cũng chưa đầy đủ.</p> <p>Do vậy, UBND thành phố đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư bổ sung nội dung trong dự thảo đảm bảo sự phối hợp trách nhiệm chung của các cơ quan đầu mối trong các trường hợp nêu trên. Nên chăng, xây dựng quy trình từng loại hình và quy định trách nhiệm của từng cơ quan thực hiện các quy trình trên.</p>	<p>(i) Căn cứ Điều 29 Luật Đầu tư 2020 thì dự án đầu tư sau khi được chấp thuận chủ trương đầu tư, có 03 hình thức lựa chọn nhà đầu tư: đấu giá, đấu thầu và chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời chấp thuận nhà đầu tư. Theo đó, việc lựa chọn và xác định hình thức lựa chọn nhà đầu tư chỉ được thực hiện sau khi dự án được chấp thuận chủ trương đầu tư.</p> <p>(ii) Việc lựa chọn nhà đầu tư theo các hình thức đấu giá, đấu thầu và chỉ định nhà đầu tư được thực hiện theo quy định của pháp luật chuyên ngành về đấu giá, đấu thầu. Riêng trường hợp chỉ định nhà đầu tư đối với dự án hiện nay trên địa bàn tỉnh sẽ chỉ được áp dụng nếu nhà đầu tư đã chứng minh được quyền sử dụng đất hợp pháp 100%.</p> <p>(iii) Đồng thời việc xây dựng quy chế nhằm mục đích nâng cao trách nhiệm phối hợp của các Sở, ngành và địa phương trong quá trình thực hiện thẩm định chấp thuận chủ trương đầu tư, không phải lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án.</p> <p>(iv) Việc xây dựng quy trình thủ tục hành chính riêng cho từng hình thức lựa chọn nhà đầu tư là không</p>
--	-------------------------------------	---	---

			<p>cần thiết vì đã được quy định cụ thể theo pháp luật chuyên ngành về đầu tư, đấu giá, đấu thầu.</p> <p>(v) Bên cạnh đó, căn cứ Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật 2015 thì việc ban hành quy trình lựa chọn đầu tư sẽ phát sinh thêm thủ tục là không cần thiết.</p> <p>Do đó, nội dung dự thảo của Sở Kế hoạch và Đầu tư là phù hợp với quy định của pháp luật về đầu tư và kiến nghị không ban hành quy trình lựa chọn nhà đầu tư theo từng hình thức và quy định trách nhiệm của từng cơ quan thực hiện các quy trình trên</p>
4	<p>UBND huyện Vĩnh Cửu (Văn bản số 3638/UBND-KT ngày 02/6/2021)</p>	<p>- Tại Điều 10 “Nội dung thẩm định hồ sơ: Đề nghị bổ sung nội dung thẩm định nhu cầu sử dụng đất vào nội dung thẩm định của các cơ quan thẩm định dự án đầu tư và đề nghị các cơ quan thẩm định gửi Văn bản thẩm định về cơ quan thẩm định nhu cầu sử dụng đất (đối với Chủ đầu tư là tổ chức thì gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường, đối với Chủ đầu tư là cá nhân thì gửi về Phòng Tài nguyên và Môi trường) để có cơ sở thẩm định nhu cầu sử dụng đất dự án đầu tư theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 32 Luật Đầu tư 2020 quy định trường hợp có để xuất giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất thì nội dung thẩm định dự án đầu tư bao gồm thẩm định nhu cầu sử dụng đất, điều kiện giao đất, cho thuê đất và cho phép chuyển mục đích sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai.</p> <p>- Tại khoản 11, Điều 10 “Nội dung thẩm định hồ sơ”. Đề nghị bổ sung nội dung "Rà soát, lập danh sách thống kê quỹ đất thuộc diện đất do Nhà nước giao đất để quản lý quy định tại Điều 8 của Luật Đất đai 2013; đất nông nghiệp sử dụng vào mục đích công ích, đất mà người sử dụng đất không có quyền chuyển nhượng, cho thuê, góp vốn bằng quyền sử dụng đất theo quy định của pháp luật về đất đai và không có tài sản gắn liền với đất mà phần diện tích</p>	<p>- Về nội dung này: Sở Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến như sau:</p> <p>Căn cứ nội dung thẩm định chấp thuận chủ trương đầu tư không quy định, yêu cầu thẩm định nhu cầu sử dụng đất (theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 32 Luật Đầu tư 2020). Do đó, nội dung đề nghị của UBND huyện là không cần thiết.</p>

		<p>đất này có vị trí nằm xen kẽ với phần diện tích đất đã nhận chuyển nhượng, thuê quyền sử dụng đất, nhận góp vốn bằng quyền sử dụng đất".</p> <p>- Tại điểm g, khoản 11, Điều 10 đề nghị UBND huyện có ý kiến thẩm định về "Đánh giá khả năng đền bù, giải phóng mặt bằng theo quy định của pháp luật về đất đai, trong đó làm rõ số hộ dân phải di dời, giải tỏa trong phạm vi dự án (nếu có): phân tích tác động, ảnh hưởng của dự án khi thực hiện chuyển đổi mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án và phương án xử lý (nếu có)" và "Xác định sơ bộ số hộ, số nhân khẩu, số lao động nằm trong khu vực triển khai dự án Trong đó xác định sơ bộ số hộ dân phải di dời giải tỏa trắng, phương án hỗ trợ, người bị thu hồi đất, phương án giải quyết việc làm và ổn định cuộc sống cho các đối tượng có đất bị thu hồi trong khu vực dự án. Khả năng bồi thường giải phóng mặt bằng và phương án tái định cư, xác định vị trí đầu tư khu tái định cư, nguồn vốn đầu tư khu tái định cư (nếu có). Phòng Tài nguyên và Môi trường sau khi xem xét thời gian có ý kiến thẩm định của UBND huyện chỉ có 15 ngày nếu phải thực hiện đánh giá nội dung theo điểm g khoản 11, Điều 10 thì không đảm bảo thời gian. Do đó, kiến nghị bỏ 02 nội dung thẩm định này, các nội dung này sau khi được UBND tỉnh chấp thuận chủ trương đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư thì trong quá trình lập thủ tục đất đai sẽ được các ban, ngành và địa phương của huyện hỗ trợ Chủ đầu tư rà soát cụ thể</p> <p>- Tại Điều 13: Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh: Kiến nghị bổ sung nội dung "Sau khi dự án được UBND tỉnh chấp thuận hoặc không chấp thuận chủ trương đầu tư, Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho Chủ đầu tư thực hiện dự án được thông báo bằng Văn bản pháp lý. Văn phòng UBND tỉnh sao gửi Văn bản chính thức cho các cơ quan thẩm định đặc biệt là UBND các huyện, thành phố được biết và nắm bắt tình hình, theo dõi, kiểm tra việc đầu tư của các dự án. Do trong thời gian qua, các dự án trên địa bàn huyện Vĩnh Cửu sau khi UBND huyện thực hiện góp ý thẩm định hồ sơ đề nghị chấp thuận CTĐT, GCN đăng ký đầu tư nhưng sau đó không nhận được các Văn bản pháp lý đối với các dự án này từ UBND tỉnh, dẫn đến gặp nhiều khó khăn trong công tác quản lý đất đai, xây dựng, an ninh trật tự tại địa phương.</p>	
5	UBND huyện Trảng Bom (Văn bản số 6954/UBND-	<ol style="list-style-type: none"> 1. UBND huyện thống nhất cơ bản với cấu trúc, nội dung dự thảo "Quyết định, Quy chế phối hợp thẩm định hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư, giấy chứng nhận đăng ký đầu tư đối với các dự án đầu tư sản xuất, kinh doanh ngoài các KCN, KCNC trên địa bàn tỉnh. 2. Đề nghị Sở Kế hoạch và Đầu tư xem xét, điều chỉnh bổ sung một số nội dung sau: 	

	<p>TNMT ngày 01/6/2021)</p>	<p>- Tại Khoản 3, điều 5 của Dự thảo quy chế ghi “Nội dung báo cáo thẩm định theo quy định tại Khoản 3 Điều 30 Luật Đầu tư và Khoản 6, Khoản 7 và Khoản 8 Điều 31 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP đề nghị điều chỉnh thành “Nội dung báo cáo thẩm định theo quy định tại Khoản 3 Điều 33 Luật Đầu tư và Khoản 6, Khoản 7 và Khoản 8 Điều 31 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP</p> <p>- Tại Điểm a, Khoản 1, Điều 9, dự thảo quy chế ghi “ Đối với dự án quy định tại Điểm a, Điểm b Khoản 1 Điều 1 Quy chế này nằm ngoài khu công nghiệp, khu công nghệ thì Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan đầu mối tiếp nhận và tổ chức thẩm định hồ sơ... đề nghị điều chỉnh thành “Đối với dự án quy định tại Khoản a, Khoản b, Điều 7 Quy chế này nằm ngoài khu công nghiệp, khu công nghệ thì Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan đầu mối tiếp nhận và tổ chức thẩm định hồ sơ...”</p> <p>- Tại Điểm d, Khoản 11, Điều 10, dự thảo quy chế ghi “Trên cơ sở định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, của UBND cấp huyện: đánh giá tính khả thi của phương án chuyển đích sử dụng đất của dự án...” đề nghị điều chỉnh thành “Trên cơ sở định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, của UBND cấp huyện: đánh giá tính khả thi của phương án chuyển mục đích sử dụng đất của dự án..”</p>	<p>Sở Kế hoạch và Đầu tư có ý kiến như sau:</p> <p>- Tiếp thu, chỉnh sửa.</p> <p>- Tiếp thu, chỉnh sửa.</p> <p>- Tiếp thu, chỉnh sửa theo ý kiến của UBND huyện Trảng Bom.</p>
--	-----------------------------	---	--